

NGHỊ QUYẾT

Về việc nhất trí để UBND tỉnh có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư danh mục các dự án đầu tư phát triển nhà ở triển khai năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở;

Xét Tờ trình số 2649/TTr-UBND ngày 25/11/2019 của UBND tỉnh xin ý kiến về việc chấp thuận chủ trương đầu tư danh mục các dự án đầu tư phát triển nhà ở giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí để UBND tỉnh có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư danh mục các dự án đầu tư phát triển nhà ở triển khai năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (có danh mục dự án kèm theo).

Điều 2. Giao UBND tỉnh Gia Lai hoàn chỉnh hồ sơ và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *W*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban TVQH;
- VPQH; VPCP;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



Dương Văn Trang



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TRIỂN KHAI NĂM 2020 VÀ GIAI ĐOẠN 2021-2025
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 198/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Gia Lai)

Stt	Tên dự án	Hình thức đầu tư	Mục tiêu của dự án	Địa điểm	Quy mô (ha)		Dự kiến tổng vốn đầu tư hạ tầng và GPMB (tỷ đồng)
					Tổng diện tích dự án		
1	Thành phố Pleiku				143,5		5.400
1	Khu dân cư đường Nguyễn Chí Thanh	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình nhà thương mại dịch vụ, nhà ở đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật	Phường Chi Lăng và Trà Bá, thành phố Pleiku	48,8		1.500
2	Khu suối Hội Phú đoạn 3	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình nhà thương mại dịch vụ, nhà ở đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật	Phường Hoa Lư và Phú Đồng, thành phố Pleiku	49,9		1.200
3	Khu đô thị sinh thái miệng núi lửa âm	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình nhà thương mại dịch vụ, nhà ở đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật	Phường Hoa Lư, thành phố Pleiku	12,8		1.500
4	Khu dân cư đường Lý Tự Trọng nối dài và vùng phụ cận	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình nhà thương mại dịch vụ, nhà ở đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật	Phường Tây Sơn và Hoa Lư, thành phố Pleiku	32		1.200

Handwritten signature/initials

II		Huyện Chư Sê			21,64	120,00
1	Khu dân cư tổ dân phố 12, thị trấn Chư Sê	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình nhà thương mại, nhà đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật	Tổ dân phố 12, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	21,64	120
III	Huyện Dak Doa				92,73	1.075
1	Khu dân cư thị trấn Dak Doa (trung tâm hành chính)	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình nhà thương mại, nhà đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật	Thị trấn Dak Doa, huyện Dak Doa	18	275
2	Khu nhà ở, biệt thự thuộc khu phức hợp (Khu B)	Đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình thương mại dịch vụ, công trình trường học và công trình hạ tầng kỹ thuật	Xã Glar, xã Tân Bình, thị trấn Dak Doa	30,07	350
3	Khu nhà ở, biệt thự thuộc khu phức hợp (Khu C)	Đầu giá quyền sử dụng đất	Xây dựng công trình thương mại dịch vụ, công trình trường học và công trình hạ tầng kỹ thuật	Xã Glar, xã Tân Bình, thị trấn Dak Doa	44,66	450

24